

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2025/QĐST-DS

Hàm Thuận Nam, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 488/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu N, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1989.

Ông Thái Văn L, sinh năm 1985.

Cùng cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện N, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Bà Phạm Thị T và ông Thái Văn L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Võ Thị Thu N số tiền là 161.850.000 (Một trăm sáu mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng - đây là số tiền bà Phạm Thị T và ông Thái Văn L còn nợ của bà Võ Thị Thu N theo “Giấy khát nợ” đề ngày 06/5/2024 có chữ ký, chữ viết họ tên “Phạm Thị T”, “Thái Văn L”.

2.2. Về án phí:

- Bà Võ Thị Thu N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Võ Thị Thu N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 4.046.250 (Bốn triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi) đồng theo biên lai số 0015070 ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

- Bà Phạm Thị T và ông Thái Văn L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.046.250 (Bốn triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Hội